

DISCUSSION PAPER

Address.

279 Nguyen Tri Phuong
District 10, HCMC, Vietnam

Telephone.

84-28-3844-8222

Email.

kkt@ueh.edu.vn

Website.

se.ueh.edu.vn

TÁC ĐỘNG CỦA KHỦNG HOẢNG NGA–UKRAINE ĐẾN KINH TẾ VIỆT NAM THÔNG QUA GIÁ DẦU

Nguyễn Hoàng Bảo

Cuộc khủng hoảng Nga–Ukraine chưa kết thúc, cho nên rất khó đánh giá tác động của cuộc này đến kinh tế Việt Nam. Với góc nhìn kinh tế học, bài viết phân tích các cơ chế kinh tế, cơ chế truyền dẫn, trực tiếp và gián tiếp, mà cuộc khủng hoảng ảnh hưởng đến các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô Việt Nam. Trên cơ sở đó, có thể rút ra các chính sách ổn định kinh tế vĩ mô.

Tác động của cuộc khủng hoảng này đến Việt Nam chủ yếu thông qua giá dầu và giá lương thực. Bài viết, giới hạn phân tích tác động của việc tăng giá dầu đến kinh tế vĩ mô

Tác động của khủng hoảng Nga–Ukraine đến kinh tế Việt Nam thông qua giá dầu

Nguyễn Hoàng Bảo

Khoa Kinh tế

Trường đại học Kinh tế, Luật và Quản Lý Nhà Nước

Đại học Kinh tế TP HCM

hoangbao@ueh.edu.vn

Cuộc khủng hoảng Nga–Ukraine chưa kết thúc, cho nên rất khó đánh giá tác động của cuộc khủng hoảng này đến kinh tế Việt Nam. Với góc nhìn kinh tế học, bài viết phân tích các cơ chế kinh tế, cơ chế truyền dẫn, trực tiếp và gián tiếp, mà cuộc khủng hoảng ảnh hưởng đến các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô Việt Nam. Trên cơ sở đó, có thể rút ra các chính sách ổn định kinh tế vĩ mô.

Tác động của cuộc khủng hoảng này đến Việt Nam chủ yếu thông qua giá dầu và giá lương thực. Bài viết, giới hạn phân tích tác động của việc tăng giá dầu đến kinh tế vĩ mô.

(1) Tác động của việc tăng giá dầu đến kinh tế

Dựa trên lý thuyết Keynes (1936), một sự tăng giá của nguyên liệu sản xuất, giá dầu chẳng hạn, dẫn đến chi phí sản xuất tăng, giá tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ tăng, và tiền lương thực (real wage) giảm. Khi tiền lương thực giảm, làm giảm cung lao động trên thị trường lao động. Như vậy, giá dầu có tương quan nghịch với hiệu quả kinh tế, năng suất lao động, năng lực cạnh tranh; và tương quan thuận với giá cả hàng hóa và tỷ lệ thất nghiệp.

Tác động giá dầu đến lạm phát

Giá dầu ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến lạm phát qua hai cách: Về ảnh hưởng trực tiếp, khi giá dầu tăng, thì các nhóm hàng hóa xăng dầu cấu thành trong rổ hàng hóa tiêu dùng (CPI) tăng, chẳng hạn như nhóm xăng, dầu nhiên liệu gia tăng; Về ảnh hưởng gián tiếp, giá dầu tăng làm tăng chi phí sản xuất của các doanh nghiệp và do đó làm tăng giá bán thành phẩm trong giai đoạn

sản xuất tiếp theo. Cho nên, ảnh hưởng gián tiếp có một độ trễ tăng giá nhất định.

Giá dầu ảnh hưởng đến lạm phát qua kênh chênh lệch cung cầu của nền kinh tế. Về nguyên lý kinh tế, nếu tổng cầu và tổng cung cùng tăng một lượng tương ứng như nhau, thì sẽ không gây nên lạm phát do chênh lệch của tổng cung và tổng cầu lúc này sẽ bằng không; Nhưng nếu sự gia tăng của tổng cầu lớn hơn sự gia tăng của tổng cung, thì sẽ tạo ra áp lực lạm phát vì chênh lệch tổng cầu và tổng cung lớn hơn không và trong trường hợp ngược lại sẽ gây áp lực giảm phát.

Hiểu một cách đơn giản là, khi giá dầu tăng dẫn đến chi phí đầu vào của doanh nghiệp tăng lên làm thu hẹp lợi nhuận của doanh nghiệp, dẫn đến sản xuất giảm và kéo theo tổng cung của nền kinh tế cũng bị suy giảm. Mặt khác, khi giá dầu tăng cũng làm tăng chi tiêu cho các sản phẩm về dầu và phần chi tiêu cho các sản phẩm khác dầu cũng sẽ bị giảm xuống khiến tổng cầu nền kinh tế cũng sẽ suy giảm. Như vậy, một sự tăng lên trong giá dầu sẽ đồng thời làm cả tổng cung và tổng cầu suy giảm. Cả hai ảnh hưởng này cùng làm sản xuất suy giảm, dẫn đến tăng trưởng kinh tế suy giảm, nhưng lại có ảnh hưởng lạm phát. Trong khi ảnh hưởng của tổng cung suy giảm sẽ đẩy giá lên thì ảnh hưởng của tổng cầu suy giảm lại đẩy giá xuống. Tuy nhiên, thực nghiệm các nước cho thấy sự tăng lên trong giá dầu có xu hướng trùng với sự gia tăng lạm phát, đây là lý do để cho rằng ảnh hưởng bên cung sẽ mạnh hơn ảnh hưởng bên cầu.

Giá dầu tăng, ảnh hưởng đến lạm phát qua “lạm phát kỳ vọng”. Một sự gia tăng của giá dầu, sẽ nhanh chóng lan tỏa đến các loại giá mặt hàng khác của nền kinh tế. Nếu sự lan tỏa này càng cao, thì lạm phát kỳ vọng càng lớn. Mức độ lan tỏa của sự thay đổi giá dầu đến các giá khác và ảnh hưởng đến lạm phát kỳ vọng, phụ thuộc lớn vào *sự điều hành chính sách tiền tệ* và *lòng tin vào chính sách* này của dân chúng.

Những biến động của giá dầu, mà cụ thể là xu hướng tăng đột ngột của giá dầu còn dẫn đến việc hoạch định chính sách tiền tệ trong nước, nhằm mục tiêu kiềm chế lạm phát, cũng gặp nhiều khó khăn. Yếu tố lạm phát có tính nhạy cảm cao đối với các biến động của nền kinh tế. Khi giá dầu biến động, xu hướng giá của các mặt hàng liên quan đến xăng dầu chịu biến động hoặc không thể

lường trước. Do vậy, chính sách tiền tệ có thể *không phản ứng kịp* với những biến đổi đột ngột từ việc tăng giá xăng dầu, khiến cho nền kinh tế không kịp thích ứng và *dễ dẫn đến sai lầm* trong việc đưa ra chính sách.

Giá dầu và giá trị sản lượng công nghiệp

Giá dầu là đầu vào quan trọng của quá trình sản xuất vì vậy việc tăng giá dầu sẽ dẫn đến một cú sốc về phía cung của hàng hóa đó là sự sụt giảm sản lượng (Brown & Yuecal, 1999). Giá dầu tăng là dấu hiệu gia tăng tình trạng khan hiếm nguồn nhiên liệu đầu vào cơ bản của quá trình sản xuất, các nhà đầu tư sẽ cắt giảm chi phí sản xuất do chi phí đầu vào cao, làm cho lợi nhuận tạm thời giảm. Ngoài ra, giá dầu biến động, đồng nghĩa với việc gia tăng sự không chắc chắn về nguồn nhiên liệu trong tương lai, đe dọa các nhà đầu tư trong việc mở rộng sản xuất kinh doanh, kết quả là sản lượng sản xuất sẽ giảm (Jiménez-Rodríguez* & Sánchez, 2005).

Một nghiên cứu lý thuyết của (Bernanke, 1983) đã chứng minh rằng khi các công ty nhận ra sự không chắc chắn ngày càng tăng về giá dầu trong tương lai, họ muốn *trì hoãn đầu tư*, dẫn đến tổng sản lượng thấp hơn. Bên cạnh đó, nghiên cứu của (Ferderer, 1996) chỉ ra rằng sự bất ổn gây ra bởi cú sốc giá dầu có thể làm giảm nhu cầu đầu tư, điều này giải thích *mối tương quan nghịch giữa giá dầu và năng suất nhưng lại tương quan thuận với lạm phát*.

Cú sốc giá dầu đóng vai trò là cú sốc về phía cung, chủ yếu của ngành công nghiệp dầu, chẳng hạn như nhà máy lọc dầu và là cú sốc về phía cầu của nhiều ngành công nghiệp khác. Ngoài ra còn có một số nghiên cứu về ảnh hưởng của giá dầu lên sản lượng đầu ra của các ngành công nghiệp sản xuất (Lee & Ni, 2002). Phản ứng của sản lượng công nghiệp trước một cú sốc giá dầu rất khác nhau tại các nước Liên minh tiền tệ châu Âu là Pháp, Đức, Ý, và Tây Ban Nha, nhưng lại tương đối giống nhau Anh và Mỹ. Phân tích cơ chế tác động của giá dầu lên cung cầu của nền kinh tế được đề cập trong phần trên và các kết luận được đưa ra bởi các nhà nghiên cứu trước đó đã củng cố cho quan điểm rằng biến động giá dầu có ảnh hưởng đến sản lượng công nghiệp.

Biến động của giá dầu đến ngoại thương

Cú sốc giá dầu ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp vào nền kinh tế. Ảnh hưởng gián tiếp là phản hồi trở lại qua kinh tế quốc tế. Đầu tiên giá dầu thế giới tăng gây áp lực lạm phát và tăng giá ở các nước đối tác. Điều này làm tăng giá nhập khẩu trong nước và cho cả nền kinh tế của các quốc gia nhập khẩu.

Đối với nước xuất khẩu dầu, ảnh hưởng trực tiếp của giá dầu thế giới tăng được kỳ vọng là tích cực, vì có được nguồn thu cao hơn từ xuất khẩu. Tuy nhiên các ảnh hưởng gián tiếp lại có thể tiêu cực vì tăng giá dầu thế giới làm gia tăng giá nhập khẩu.

Đối với các nước nhập khẩu dầu, việc tăng giá dầu tạo ra một cú sốc tiêu cực về phía cung đối với nền kinh tế nhập khẩu dầu, dẫn đến sự suy giảm trong tăng trưởng kinh tế của các nước này và điều này có thể làm giảm xuất khẩu dầu cũng như xuất khẩu hàng hóa khác cho các nước xuất khẩu dầu.

Ảnh hưởng của những cú sốc giá dầu lên cán cân thương mại của một nền kinh tế xuất khẩu dầu phụ thuộc vào mức tăng của doanh thu xuất khẩu dầu và mức giảm của nhập khẩu. Do vậy, biến động lớn về giá dầu thế giới không chỉ mang lại ảnh hưởng tiêu cực cho các nền kinh tế nhập khẩu dầu mà cũng đặt ra thách thức cho các nhà hoạch định chính sách trong nền kinh tế xuất khẩu dầu.

Mặc dù như thế (Korhonen & Ledyaeva, 2010) vẫn cho rằng những nước xuất khẩu dầu vẫn có thể hưởng lợi từ việc tăng giá dầu ở việc cải thiện cán cân thương mại và các khoản thu từ xuất khẩu cao hơn có thể được sử dụng cho cả tiêu dùng và đầu tư.

Đối với nền kinh tế nhập khẩu dầu ròng, việc tăng giá dầu thô nhập khẩu là một cú sốc tiêu cực lên cán cân thương mại do ảnh hưởng đến quyết định sản xuất (Backus & Crucini, 2000). Việc tăng giá dầu nhập khẩu dẫn đến tăng chi phí đầu vào, những nước nhập khẩu dầu sẽ sản xuất hàng hóa ít hơn, do đó hàng hóa xuất khẩu sẽ ít hơn. Bên cạnh đó, giá dầu tăng làm tăng chi phí nhập khẩu xăng dầu, nếu chi phí này chiếm tỷ trọng lớn trong tổng giá trị nhập khẩu hàng hóa thì việc tăng giá dầu thế giới cũng ảnh hưởng tiêu cực đến nhập khẩu hàng hóa chung.

Biến động giá dầu và tỷ giá hối đoái

Việc giá dầu biến động làm thay đổi tình hình xuất nhập khẩu của một nước. Khi có sự thay đổi trong cán cân thương mại, thì sẽ tác động đến cung cầu ngoại tệ và do đó ảnh hưởng đến tỷ giá hối đoái, trên thị trường ngoại hối.

Một nền kinh tế khi xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ sẽ thu được ngoại tệ. Để tiếp tục công việc kinh doanh, các nhà sản xuất phải bán ngoại tệ lấy nội tệ, mua hàng hóa dịch vụ trong nước. Trên thị trường ngoại hối, khi cung ngoại tệ sẽ tăng, làm tỷ giá hối đoái giảm. Ngược lại, khi nhập khẩu hàng hóa dịch vụ, các nhà nhập khẩu cần ngoại tệ để thanh toán cho các đối tác nước ngoài và cho nên phải đi mua ngoại tệ trên thị trường. Hoạt động này làm cầu ngoại tệ tăng, tỷ giá hối đoái tăng. Tác động của hai hành vi trên là ngược chiều trong việc hình thành tỷ giá hối đoái. Tỷ giá hối đoái cuối cùng sẽ tăng hay giảm phụ thuộc vào cán cân thương mại. Nếu một nước có thặng dư thương mại, cung ngoại tệ lớn hơn cầu ngoại tệ, tỷ giá hối đoái sẽ giảm, đồng nội tệ lên giá.

Bên cạnh đó với vai trò là nguồn đầu vào quan trọng của quá trình sản xuất, thì bất cứ sự biến động của giá dầu, cũng gây tác động dây chuyền, lên toàn bộ nền kinh tế thế giới. Vì thế để giữ nền kinh tế phát triển ổn định, các nước có nền kinh tế lớn, như Nga, Mỹ... có xu hướng xây dựng các kho dự trữ dầu mỏ, khi giá dầu tăng dẫn đến hệ quả tiền đô la giảm giá trị. Tuy nhiên, không phải lúc nào cũng có mối quan hệ nhân quả giữa đô la Mỹ với giá dầu. Ở thập niên 1970, Sự sụp đổ của đồng đô la Mỹ mới là yếu tố then chốt dẫn đến quyết định tăng giá dầu của các nước xuất khẩu

dầu mỏ. Trong trường hợp này, việc giá dầu tăng vọt do đồng đô la mất giá, đã dẫn đến lạm phát toàn cầu, làm giá cả leo thang đến mức chóng mặt, và hệ quả tất yếu là suy thoái kinh tế trên diện rộng. Khi Cục Dự Trữ Liên Bang Hoa Kỳ đột ngột tăng lãi suất để đối phó với vấn nạn lạm phát do giá năng lượng tăng cao, lợi tức của đồng đô la lại trở nên hấp dẫn, mở đầu cho đợt phục hồi nhanh chóng nhất trong lịch sử của đồng đô la.

Sự biến động giá dầu thế giới ảnh hưởng đến cán cân thanh toán do cơ chế cung cầu ngoại tệ. Mặt khác, giá trị của chính đồng đô la Mỹ, khi giá dầu tăng hoặc giảm, cũng tác động gián tiếp đến cho tỷ giá hối đoái giữa Việt Nam đồng và đô la Mỹ.

Biến động giá dầu và cung tiền

Trên thực tế, giá dầu tăng đẩy lạm phát gia tăng và làm tăng trưởng kinh tế suy giảm nên thường gây khó khăn cho chính sách tiền tệ. Các Ngân hàng Trung Ương của các nước trên thế giới đều có những động thái nhất định, để điều hành chính sách tiền tệ, nhằm đảm bảo ổn định vĩ mô cơ bản, như lạm phát, tăng trưởng hay thất nghiệp và cán cân thanh toán. Với các quốc gia theo đuổi lạm phát mục tiêu, tức ưu tiên kiềm chế mức giá, thì mỗi khi giá dầu lên cao, thì họ sẽ phải cân nhắc giữa hai động thái thắt chặt hoặc nới lỏng tiền tệ.

Ngân Hàng Trung Ương sẽ gặp khó khăn trong việc cùng lúc phải đạt hai mục tiêu: lạm phát mục tiêu và tăng trưởng kinh tế. Nếu chính sách tiền tệ thắt chặt, nhằm hướng tới việc giảm lạm phát, thì điều này sẽ khiến cho tăng trưởng kinh tế cũng sẽ suy giảm sâu hơn nữa. Nếu Ngân Hàng Trung Ương cân nhắc đến việc *khuyến khích tăng cầu*, vì trong một phạm vi nào đó, trước sự gia tăng của giá dầu, không chỉ tổng cung mà tổng cầu cũng giảm. Chính sách tăng cầu nhằm trung hòa giữa tổng cung và tổng cầu. Chính sách tiền tệ này, đưa đến kết quả là lạm phát tăng lên và một khi lạm phát đã gia tăng, thì kỳ vọng cũng tăng lên theo đó, và sẽ khó khăn hơn trong việc kiểm soát lạm phát.

Như vậy, khi giá dầu tăng cao thì một *chính sách tiền tệ linh hoạt* cần phải được thực hiện, đó là chính sách tiền tệ thắt chặt vừa đủ để tránh sự thúc đẩy lạm phát hơn nữa từ, nhằm kiềm chế việc lan tỏa tới tiền lương, giá các nhóm hàng hóa khác và lạm phát kỳ vọng; và chính sách tiền tệ nói lỏng vừa đủ để tránh những tác động tiêu cực không cần thiết tới tăng trưởng kinh tế.

Việc thực hiện các chính sách tiền tệ phải được xác định theo từng trường hợp, phụ thuộc vào môi trường kinh tế vĩ mô hiện tại, đặc biệt là những nhân tố khác tác động vào lạm phát hiện tại và những dự báo về giá dầu trong tương lai. Đối với các quốc gia theo đuổi lạm phát mục tiêu, thường thì khi giá dầu tăng lên, dẫn đến sức ép *lạm phát trong dài hạn sẽ gia tăng hơn mức vốn có*. Điều này có nghĩa là chính sách tiền tệ thắt chặt hơn một cách vừa phải, là cần thiết để đưa lạm phát trở về mức lạm phát mục tiêu.

Tài liệu tham khảo

- Backus, D. K., & Crucini, M. J. (2000). Oil prices and the terms of trade. *Journal of international Economics*, 50(1), 185-213
- Brown, S. P., & Yuecal, M. (1999). Oil prices and US aggregate economic activity: a question of neutrality. *Economic and financial review-federal reserve bank of Dallas*, 16-23
- Bernanke, B. S. (1983). *Non-monetary effects of the financial crisis in the propagation of the Great Depression (0898-2937)*.
- Ferderer, J. P. (1996). Oil price volatility and the macroeconomy. *Journal of macroeconomics*, 18(1), 1-26.
- Jiménez-Rodríguez*, R., & Sánchez, M. (2005). Oil price shocks and real GDP growth: empirical evidence for some OECD countries. *Applied economics*, 37(2), 201-228.
- Keynes, John Maynard (1936). *The General Theory of Employment, Interest, and Money*. Macmillan and Co., Limited, ST Martin's Street, London.

Korhonen, I., & Ledyeva, S. (2010). Trade linkages and macroeconomic effects of the price of oil. *Energy Economics*, 32(4), 848-856.

Lee, K., & Ni, S. (2002). On the dynamic effects of oil price shocks: a study using industry level data. *Journal of Monetary economics*, 49(4), 823-852.

Macroeconomic Impacts of oil price increase in Vietnam in the short-run period

